

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

BÀI 1: CHÀO MỪNG NĂM HỌC MỚI (Tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS chuẩn bị các tiết mục văn nghệ để chào mừng năm học mới.
- Phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.
- Nhận thức được ý nghĩa của ngày khai giảng.
- Thể hiện được cảm xúc vui vẻ, hào hứng, tự hào, có ấn tượng tốt đẹp về ngày khai giảng.
- Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV : File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU
TIẾT 1

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- Ổn định tổ chức lớp học.
- GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đôn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.

2. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (27 – 30')

- GV nhắc nhở HS chỉnh đôn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.
- GV giới thiệu với HS: Nhà trường tổ chức các hoạt động văn nghệ theo chủ đề Mùa thu – mùa khai trường.
- GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm xúc của ngày tựu trường và mời một số HS lên trước sân khấu, trả lời các câu hỏi:
 - + *Trong thời gian nghỉ hè em đã làm những gì?*
 - + *Em có mong đến ngày tựu trường không? Vì sao?*
 - + *Cảm xúc của em khi bước vào năm học mới thế nào?*
- GV nhấn mạnh một số hoạt động học tập, rèn luyện khi bước vào năm học mới.



IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TOÁN

ÔN TẬP CÁC SỐ ĐẾN 100 (Tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS nhận biết được cấu tạo thập phân của số, phân tích số (viết dạng $42 = 40 + 2$).
- HS đọc, viết, xếp thứ tự, so sánh được các số đến 100.
- HS nhận biết được số chục, số đơn vị của số có hai chữ số; ước lượng được số đồ vật theo nhóm chục.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- Trò chơi “Trốn tìm cùng Bạch tuyết và bảy chú lùn”
- Các câu hỏi dạng trắc nghiệm, HS trả lời các câu hỏi, mỗi câu trả lời đúng sẽ tìm thấy 1 chú lùn đang trốn sau gốc cây.
- Mỗi câu hỏi là một phép tính cộng hoặc trừ không nhớ trong phạm vi 100.

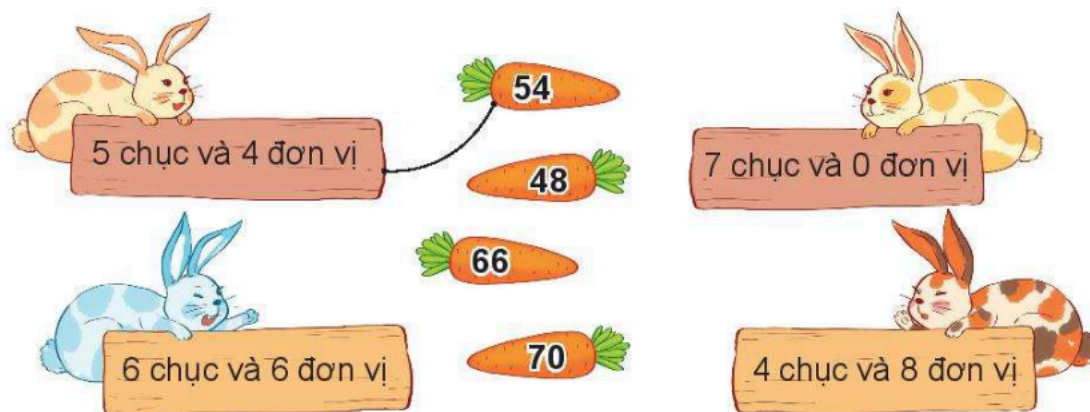
2. Hoạt động Luyện tập (20 - 25')

GV hướng dẫn học sinh làm bài 1,2,3,4 trang 6,7 SGK và các bài tập trong vở Thực hành toán kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Hoàn thành bảng sau (theo mẫu)

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán
- GV hướng dẫn HS thực hiện lần lượt các yêu cầu:
 - + Hàng thứ nhất có mấy bó chục và mấy que tính lẻ?
 - + Số gồm 3 chục và 4 đơn vị viết thế nào?
- Cho HS làm cá nhân thực hiện hoàn thiện bảng. GV quan sát và hướng dẫn HS còn lúng túng.
- GV gợi ý:
 - + Khi đọc, viết số, ta viết số nào trước, số nào sau?
 - + Khi viết số có số đơn vị là 5 thì ta viết lăm hay năm?
- Nhận xét, tuyên dương HS làm bài tốt.

Bài 2: Tìm cà rốt cho thỏ



- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán
- GV hướng dẫn HS phân tích mẫu.
- + Củ cà rốt thứ nhất ghi số bao nhiêu?
- + Số 54 gồm mấy chục và mấy đơn vị? Nói với chú thỏ nào?
- HS làm việc cá nhân, tự nói số với chú thỏ ghi cấu tạo số tương ứng.
- HS chia sẻ trước lớp.
- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 3: Hoàn thành bảng sau

Số gồm	Viết số	Đọc số
5 chục và 7 đơn vị	57	năm mươi bảy
7 chục và 5 đơn vị	?	bảy mươi lăm
6 chục và 4 đơn vị	?	?
? chục và ? đơn vị	91	?

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào vở thực hành toán.
- HS báo cáo kết quả và nhận xét.
- GV chốt, chiếu đáp án.
- GV củng cố: *cách đọc, viết số có hai chữ số.*
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

Bài 4:

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Hái hoa học trò”.
- GV nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.
- Cách chơi: GV đặt sẵn 2 chiếc lọ cắm các bông hoa giấy có ghi số ở mặt bông hoa. GV nêu yêu cầu và HS của 2 đội chơi được gọi sẽ lên chọn bông hoa phù hợp để dính lên bảng.
- GV thao tác mẫu.
- GV cho HS thảo luận nhóm 4. .

- Tổ chức cho 2 nhóm lên thi tiếp sức.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.
- GV củng cố: *so sánh số có hai chữ số; nhận biết số lớn nhất, nhỏ nhất trong dãy số cho trước.*

3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (4 - 5')

- GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi “Tìm số”: GV chiếu các số trong phạm vi 100 và cho các đội tìm nhanh số đó.
- GV nhận xét, khen ngợi.
- GV dặn dò

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (*Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có*)

TOÁN

ÔN TẬP CÁC SỐ ĐẾN 100 (Tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS nhận biết, phân tích được số có hai chữ số theo số chục và số đơn vị, viết được số có hai chữ số dạng: $35 = 30 + 5$.
- Củng cố về thứ tự, so sánh số có hai chữ số.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

GV: File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- GV cho HS chơi trò chơi “Nhặt trứng vàng” với các câu hỏi trắc nghiệm.
- GV gọi HS trả lời câu hỏi, với mỗi câu trả lời đúng sẽ nhặt được một quả trứng vàng vào rổ.

2. Hoạt động Luyện tập (24 – 25')

GV hướng dẫn học sinh làm bài 1,2,3,4 trang 7, 8 SGK và các bài tập trong vở Thực hành toán kết hợp chấm chữa bài

Bài 1: Số? (trang 7/SGK)

- HS đọc yêu cầu bài toán
- GV hướng dẫn HS thực hiện lần lượt các yêu cầu:
- GV hướng dẫn mẫu.
- + Số 35 gồm mấy chục và mấy đơn vị?
- + Số 35 được viết thành phép cộng từ số chục và đơn vị thế nào?
- Cho HS làm cá nhân thực hiện hoàn thiện vào phiếu học tập.
- HS chia sẻ cá nhân.
- HS trả lời: Trong số có hai chữ số, chữ số nào đứng trước? chữ số nào đứng sau?
- GV củng cố: *tách gộp số chục và số đơn vị.*
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2: (trang 7/SGK)

- HS đọc yêu cầu bài toán.
- HS đọc các số trên các áo.
- HS làm việc cá nhân, tự sắp xếp các số vào vở ô li.
- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp. Gọi 3 – 5 HS lần lượt nêu các đáp án. GV chiếu hình ảnh trên màn hình.
- GV củng cố: *cách nhận biết số lớn nhất, nhỏ nhất trong dãy số cho trước.*
- GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 3: Số? (trang 8/SGK)

- HS đọc yêu cầu bài toán
- GV hướng dẫn HS phân tích phân tích bảng: Những cột nào cần hoàn thiện?
- GV cho HS làm bài cá nhân và trả lời miệng.
- Tổ chức cho HS báo cáo kết quả và nhận xét.
- GV chốt, chiếu đáp án.
- GV nhận xét, đánh giá bài HS.

Bài 4: (trang 8/SGK)

- GV tổ chức cho HS chơi Trò chơi “Ông tìm số”
- GV nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.
- Cách chơi: GV đặt sẵn 12 thẻ từ ghi các số 3, 5, 7 lên bảng. GV nêu yêu cầu và HS của 2 đội chơi được gọi sẽ lên chọn thẻ ghép lại tạo thành các số đúng lên bảng.
- GV cho HS thảo luận nhóm ba.
- Tổ chức cho 2 nhóm lên thi tiếp sức.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.
- GV kết luận: *Cách lập số có hai chữ số từ các số cho trước.*

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 - 5')

- GV tổ chức cho HS thi ghép số từ các chữ số có trong bộ thực hành toán 2.
- GV nhận xét, khen ngợi.
- GV dặn dò.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (*Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có*)

TIẾNG VIỆT

BÀI 1: TÔI LÀ HỌC SINH LỚP 2

ĐỌC: TÔI LÀ HỌC SINH LỚP 2. (Tiết 1 + 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS đọc đúng các tiếng trong bài. Bước đầu biết đọc đúng lời kể chuyện và lời nói trực tiếp của nhân vật.
- HS hiểu nội dung bài: cảm xúc háo hức, vui vẻ của các bạn học sinh trong ngày khai giảng lớp 2.
- Giúp HS hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự vật trong chuyện.
- HS có tình cảm quý mến bạn bè, niềm vui khi đến trường; rèn kỹ năng hợp tác làm

việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

-GV: File bài giảng.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Tiết 1

1. Hoạt động Khởi động: (3 – 5’)

- GV YCHS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?
- + Em đã chuẩn bị những gì cho ngày khai giảng?
- + Cảm xúc của em như thế nào?
- 2 - 3 HS chia sẻ.
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Hoạt động Khám phá (25 – 30’)

a. Đọc văn bản

- GV đọc mẫu toàn văn bản.
- GV HDHS cách đọc.
- HS đọc nối tiếp theo câu.
- GV HDHS đọc từ khó: (loáng, ríu rít, ríu rít, rụt rè, nín, vùng dậy, ...).

b. HS luyện đọc đoạn và giải nghĩa từ khó.

- + GV HDHS chia đoạn.
- + Đoạn 1: Từ đầu đến *sớm nhất lớp*.
- + Đoạn 2: Tiếp cho đến *cùng các bạn*.
- + Đoạn 3: Còn lại.
- HS đọc nối tiếp theo đoạn lượt 1.
- GV theo dõi, sửa lỗi phát âm cho HS. (nếu có).
- + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài :
 - *Loáng* : một cái rất nhanh
 - *Nín* : nắm lấy, kéo lại.
 - *Ríu rít*: từ diễn tả cảnh trẻ em tụ tập cười nói rộn ràng như bầy chim
 - *Túm tít* : kiểu cười không mở miệng, chỉ cử động môi một cách kín đáo
 - *Lớn bồng* : lớn nhanh vượt hẳn lên.
- HS đọc nối tiếp theo đoạn lượt 2.
- HS, GV nhận xét.
- GV hướng dẫn HS đọc những câu dài.

(VD: *Nhưng vừa đến cổng trường, / tôi đã thấy mấy bạn cùng lớp/ đang ríu rít nói cười/ ở trong sân; Ngay cạnh chúng tôi, / mấy em lớp 1/ đang rụt rè/ nín chặt tay bố mẹ, / thật giống tôi năm ngoái....*)

c. Luyện đọc đoạn theo nhóm đôi.

- GV YCHS đọc nối tiếp đoạn theo cặp.
- 2 – 3 nhóm thi đọc trước lớp.
- GV nhận xét, tuyên dương, bình chọn cặp đọc tốt.

d. Đọc toàn bài.

- GV YC HS tự luyện đọc toàn bộ bài.
- GV giúp đỡ HS gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.
- GV yêu cầu HS luyện đọc theo nhóm 4 (GV hỗ trợ HS nếu cần thiết).
- GV YC các nhóm đọc bài trước lớp.
- HS nhóm khác nhận xét, góp ý cách đọc của bạn.
- + 1, 2 HS đọc toàn bài.
- GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi HS đọc tiến bộ.

Tiết 2

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- GV cùng HS vận động theo nhạc bài hát “Vũ điệu làng lá”.
- GV dẫn vào tiết 2.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (25 – 30')

a. Trả lời câu hỏi.

- GV HDHS làm việc nhóm đôi để tìm hiểu văn bản và trả lời các câu hỏi.
 - + *Câu 1: Những chi tiết nào cho thấy bạn nhỏ rất háo hức đến trường vào ngày khai trường?*
 - + *Câu 2: Bạn ấy có thực hiện được mong muốn đến sớm nhất lớp không? Vì sao?*
 - + *Câu 3: Bạn ấy nhận ra mình thay đổi như thế nào khi lên lớp 2?*
 - + *Câu 4: Tìm tranh thích hợp với mỗi đoạn trong bài đọc.*
- Đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, rèn cách trả lời đầy đủ câu.
- Các nhóm khác nhận xét, đánh giá. GV và HS thống nhất câu trả lời.
 - + *Câu 1: Đáp án đúng: a, b, c.*
 - + *Câu 2: Bạn ấy không thực hiện được mong muốn vì các bạn khác cũng muốn đến sớm và nhiều bạn đến trước bạn ấy.*
 - + *Câu 3: Điểm thay đổi: tính cách, học tập, quan hệ bạn bè, tình cảm với thầy cô, trường lớp, ...*
 - + *Câu 4: Thứ tự tranh: 3-2-1.*
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

b. Luyện đọc lại.

- 1 – 2 HS đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật. (nhịp nhanh hồi hộp, thể hiện tâm trạng vui mừng phấn khởi trong dịp tựu trường.)
- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.

c. Luyện tập theo văn bản đọc

- HS đọc 2 yêu cầu sgk/ tr.11.
- GV YCHS trả lời câu hỏi 1 đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.4.
- 2 - 3 HS chia sẻ đáp án, nêu lí do vì sao lại chọn ý đó.
- HS, GV nhận xét.
- + *Yêu cầu 2:* GV HDHS đóng vai để luyện nói lời chào tạm biệt, lời chào thầy cô, bạn bè.
- HS hoạt động nhóm 4, thực hiện đóng vai luyện nói theo yêu cầu.
- GV hỗ trợ nhóm HS gặp khó khăn.
- Đại diện 2 – 3 nhóm lên thực hiện.
- GV nhận xét chung, tuyên dương HS.

3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- Dựa vào nội dung bài đọc GV yêu cầu học sinh trình bày về cảm xúc của mình trong ngày tựu trường.
- 2 - 3 HS trình bày suy nghĩ của mình trước lớp.
- GV và HS nhận xét
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

Thứ Ba, ngày 27 tháng 8 năm 2024

VIẾT: CHỮ HOA A (tiết 3)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS biết viết chữ viết hoa A cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- HS viết đúng câu ứng dụng: *Ánh nắng tràn ngập sân trường.*
- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- HS có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng, mẫu chữ hoa A.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động: (3 - 5')

- GV YCHS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?
- 1 - 2 HS chia sẻ.
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Hoạt động Khám phá, luyện tập (8 – 10')

a. Hướng dẫn HS quan sát và nhận xét chữ hoa A.

- GV tổ chức cho HS nêu:
 - + Độ cao, độ rộng chữ hoa A.
 - + Chữ hoa A gồm mấy nét?
- 2 - 3 HS chia sẻ.
- GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa A.
- GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.
- HS quan sát, lắng nghe.

b. Luyện viết.

- GV YC HS thực hành viết vào vở ô li Tiếng Việt.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV nhận xét, động viên HS.

c. HS luyện viết câu ứng dụng.

- HS đọc câu ứng dụng cần viết.
“Ánh nắng tràn ngập sân trường.”
- 1 – 2 HS đọc.
- GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:
 - + Viết chữ hoa A đầu câu.
 - + Cách nối từ A sang n.
 - + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.
- HS quan sát, lắng nghe.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành: (10 - 15')

- GV YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa A và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV nhận xét, đánh giá bài HS.

4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (3 – 5')

- HS viết câu ứng dụng bắt đầu bằng âm A.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (Phụ lục nếu có)

TIẾNG VIỆT CC
ÔN TẬP
VIẾT CHỮ HOA A

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- viết chữ viết hoa A cỡ vừa và cỡ nhỏ thành thạo
- Viết đúng câu ứng dụng: “ Ánh nắng ngập tràn sân trường”
- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: File bài giảng, mẫu chữ hoa A
- HS: Vở Tập viết

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Hoạt động Khởi động: (3-5’)

- Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?
- 1-2 HS chia sẻ.
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Hoạt động Khám phá, luyện tập (8 – 10’)

a. Hướng dẫn HS quan sát và nhận xét chữ hoa A,

- GV tổ chức cho HS nêu:
 - + Độ cao, độ rộng chữ hoa A.
 - + Chữ hoa A gồm mấy nét?
- 2-3 HS chia sẻ.
- GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa A
- HS quan sát.
- GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.
- HS quan sát, lắng nghe.

b. Luyện viết.

- YC HS viết vào vở.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, động viên HS.

c. HS luyện viết câu ứng dụng.

- HS đọc câu ứng dụng cần viết.
“Ánh nắng ngập tràn sân trường”
- 3 - 4 HS đọc.
- GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:
 - + Viết chữ hoa A đầu câu.
 - + Cách nối từ A sang n.
 - + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.
- HS quan sát, lắng nghe.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành: (10-15’)

- YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa A và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.
- HS thực hiện.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (3 – 5’)

- HS thực hành viết chữ A vào vở ô li 3 dòng.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM **BÀI 2: CÙNG BẠN ĐẾN TRƯỜNG (Tiết 2)**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS bày tỏ được cảm xúc của bản thân với bạn và ngôi trường của mình.
- Xây dựng được nội quy lớp học và thực hiện duy trì nền nếp học tập.
- Kể được sự chuẩn bị của bản thân cho năm học mới và bày tỏ được cảm xúc về ngôi trường, thầy cô, bạn bè của mình.
- Xây dựng được nội quy lớp học, duy trì nền nếp học tập

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài dạy.
- Giấy A0, kéo, keo.
 - Giấy màu, bút dạ, bút màu, giấy A4 các màu.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Hoạt động Khởi động: (3- 5')

- GV tổ chức cho HS nghe một vài bài hát về trường, lớp, tình bạn, tình thầy trò. GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:

+ *Nghe những bài hát này, em có cảm xúc gì?*

+ *Mong ước của em về môi trường học tập là gì?*

- GV khích lệ HS nêu những ý kiến không trùng lặp và ghi lên bảng.
- GV tổng hợp lại và dẫn dắt vào bài: Hoạt động giáo dục theo chủ đề - Cùng bạn đến trường.

2. Hoạt động Khám phá (23- 25')

a. Cảm xúc của em

Làm việc cặp đôi

- GV chia lớp thành các nhóm cặp đôi.
- GV yêu cầu các cặp đôi thảo luận với nhau theo các câu hỏi sau:

- + *Bạn có cảm xúc như thế nào khi bước vào năm học mới? Vì sao?*
- + *Bạn đoán xem lên lớp 2 chúng mình sẽ có điều gì khác so với lớp 1?*
- + *Bạn đã chuẩn bị những gì cho năm học mới này?*



Làm việc cả lớp

- GV mời 2 đến 3 cặp HS lên chia sẻ trước lớp.
- HS và GV cùng nhận xét và rút ra kết luận.

b. Xây dựng nội quy lớp 2

GV yêu cầu HS chia sẻ trước lớp về việc thực hiện nội quy:

- GV hướng dẫn HS thảo luận cặp đôi theo các câu hỏi sau:



- + *Kể những nội quy của trường, lớp mình.*
- + *Ở lớp 1, bạn đã thực hiện tốt những nội quy nào?*

- GV mời một số cặp HS chia sẻ trước lớp về những nội quy bản thân và các bạn đã thực hiện tốt.

Thảo luận nhóm để xây dựng nội quy của lớp:



- GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm từ 4 đến 6 HS
- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, viết ra các nội quy của lớp trên giấy màu A4 và trang trí bởi quy bằng bút màu, giấy màu,...

Thực hiện xây dựng nội quy chung của lớp:

- GV yêu cầu các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận.



- GV kẻ, vẽ trang trí một vùng riêng ở giữa tờ bìa cứng hoặc giấy A0.
- GV và HS cùng nhau thống nhất nội quy chung của cả lớp và viết nội quy chung vào vùng riêng ở giữa tấm bìa cứng giấy A0.
- GV hướng dẫn HS dán tất cả những nội quy của các nhóm xung quanh nội quy chung của cả lớp trên giấy A0.

Cam kết thực hiện nội quy chung của cả lớp

- GV yêu cầu HS cùng đọc lại và cam kết thực hiện những nội quy chung của cả lớp.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5’)

- GV nhấn mạnh một số nội quy quan trọng và nhắc nhở HS cùng nhau thực hiện tốt nội quy của lớp.
- GV yêu cầu HS nhắc nhở nhau về nhà chia sẻ với bố mẹ, người thân về những nội quy chung của lớp và lời hứa cùng thực hiện tốt nội quy ở lớp 2.
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TOÁN

ÔN TẬP CÁC SỐ ĐẾN 100 (Tiết 3)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS làm quen với ước lượng theo nhóm chục.
- Ôn tập, củng cố về phân tích số và bảng số từ 1 đến 100 đã học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Hoạt động Khởi động (4 - 5’)

- HS hát đồng thanh bài “Vui đến trường”
- GV khen cả lớp và giới thiệu bài.

2. Hoạt động Luyện tập (24 – 25’)

GV hướng dẫn học sinh làm bài tập 1,2,3,4 trang 8, 9 SGK và các bài tập trong vở Thực hành toán, kết hợp chấm chữa bài

Bài 1:

- HS đọc yêu cầu bài toán.

+ GV gợi ý để HS thấy có 2 nhóm chục viên bi rồi khoanh tiếp vào 1 nhóm chục viên bi nữa, quan sát thấy được 3 nhóm chục viên bi và thừa ra 2 viên bi lẻ. Từ đó thấy ước lượng được khoảng 3 chục viên bi và đếm được 32 viên bi.

- GV cho HS thảo luận nhóm đôi để ước lượng số viên bi ở mỗi phần.
- HS chia sẻ, HS khác nhận xét.
- HS đếm số viên bi trong hình để đối chiếu với đáp án ước lượng.
- GV lưu ý: Khi ước lượng có thể dùng bút chì vẽ vòng tròn lớn để khoanh vùng.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2:

- HS đọc yêu cầu bài toán
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi để ước lượng số quả cà chua ở mỗi phần.
- HS chia sẻ, HS khác nhận xét.
- HS đếm số quả cà chua trong hình để đối chiếu với đáp án ước lượng
- GV chiếu hình ảnh trên màn hình.
- GV củng cố: *cách ước lượng theo nhóm chục.*
- GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 3: Số?

- HS đọc yêu cầu bài toán
- GV hướng dẫn HS phân tích mẫu
- GV cho HS làm bài vào vở bài tập.
- Tổ chức cho HS báo cáo kết quả và nhận xét.
- GV chốt, chiếu đáp án.
- GV củng cố: *tách gộp số chục và số đơn vị.*
- GV nhận xét, đánh giá bài HS.

Bài 4: Số?

- HS đọc yêu cầu bài toán.
- HS quan sát các số ở mỗi miếng bìa A, B, C, D và các số viết ở mỗi vị trí bị trống trong bảng rồi tìm cách lắp các miếng bìa vào vị trí thích hợp trong bảng (theo các màu ở mỗi ô trống tương ứng).
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào vở thực hành toán.
- HS chia sẻ.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

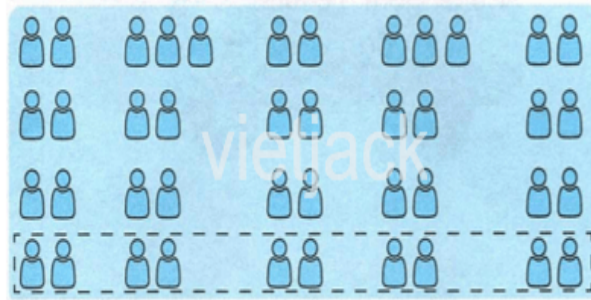
3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')

- GV tổ chức thi “Ai nhanh, ai đúng”: Viết số thích hợp vào chỗ trống.

Dưới đây là sơ đồ ghế của một phòng họp, mỗi người 1 ghế.

Em ước lượng: khoảng chục ghế

Em đếm được:ghế



- GV nhận xét tiết học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY *(Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)*

TOÁN CÙNG CỐ **ÔN TẬP**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Học sinh củng cố về: Đọc, đếm, viết các số trong phạm vi 100.
- Nhận biết các số có một chữ số; số lớn nhất; số bé nhất, số bé nhất có một chữ số; số lớn nhất, số có 1 chữ số, số có 2 chữ số, số liền trước, số liền sau.
- Nhận biết được đơn vị đo độ dài đề-xi-mét: tên gọi, kí hiệu, cách đọc, cách viết; độ lớn.
- Nhận biết tên gọi các thành phần của phép tính tổng

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- GV cho học sinh khởi động hát, múa.
- Nhận xét, giới thiệu vào bài

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (17- 20 ')

Hướng dẫn học sinh làm bài tập vào vở ôly, kết hợp chấm chữa bài

Bài 1. Tính

- Gọi học sinh đọc yêu cầu
- GV hướng dẫn học sinh phân tích phép tính mẫu

$$31 + 3 + 5$$

$$10 + 32 + 7$$

$$23 - 17$$

$$49 - 18 + 10$$

$$47 - 20 + 2$$

$$68 - 28$$

- 20

- Học sinh làm bài vào vở

- Gọi học sinh chữa bài

- GV chấm 5 - 7 bài, nhận xét, tuyên dương

Bài 2: Điền dấu $> < =$

- Gọi học sinh đọc yêu cầu

- Đề điền dấu đúng em cần phải làm gì?

- Học sinh làm bài vào vở ô li

$$26 + 16 \dots 39 + 2$$

$$44 - 18 \dots 44 - 17$$

$$45 - 24 \dots 17 + 10$$

$$34 + 18 \dots 23 + 28$$

$$28 + 35 \dots 27 + 33$$

$$32 - 17 \dots 51 - 36$$

- 2 học sinh lên bảng chữa bài- HS nhận xét

- GV chấm 5-7 bài, nhận xét, sửa lỗi (nếu có), tuyên dương

- Bài toán củng cố kiến thức gì?

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (8 - 10')

Bài 3: Cô giáo có 5 băng giấy, trong đó băng giấy đỏ dài 41 cm, băng giấy vàng dài 27 cm, băng giấy trắng dài 8 cm, băng giấy xanh dài 44 cm và băng giấy nâu dài 5 cm. Hỏi băng giấy nào dài nhất, băng giấy nào ngắn nhất?

- Gọi học sinh đọc bài toán.

- Hãy nói cho bạn trong nhóm nghe bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì?

- Các con hãy suy nghĩ và làm bài tập này vào bảng của nhóm mình.

- GV chiếu phiếu bài của HS và hướng dẫn.

- Các nhóm chia sẻ- nhận xét.

- GV nhận xét

- Bài toán này thuộc dạng toán nào đã học?

- GV nhận xét, tuyên dương.

+ Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?

+ Để có thể **làm** tốt các bài tập trên em nhắn bạn điều gì?

- GV xét nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

Thứ Tư, ngày 28 tháng 8 năm 2024

TIẾNG VIỆT

BÀI 1: TÔI LÀ HỌC SINH LỚP 2

NÓI VÀ NGHE: NHỮNG NGÀY HÈ CỦA EM. (Tiết 4)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa về kì nghỉ hè của các bạn nhỏ.
- HS nói được điều đáng nhớ trong kì nghỉ hè của mình.
- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.
- HS biết vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động: (3 – 5')

- GV YCHS xem 1 đoạn video bài hát “Hè về vui quá”.
- + Nội dung bài hát cho em biết điều gì?
- 1- 2 HS chia sẻ.
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Hoạt động Khám phá (8 – 10')

a. Quan sát tranh, nói tên các nhân vật và sự việc được thể hiện trong tranh.

+ Kể về điều đáng nhớ trong kì nghỉ hè.

- GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, thảo luận nhóm bốn và trả lời câu hỏi:
- + Tranh vẽ cảnh ở đâu?
- + Trong tranh có những ai?
- + Mọi người đang làm gì?
- + Theo em, các tranh muốn nói về các sự việc diễn ra trong thời gian nào?
- Đại diện 2 – 3 nhóm chia sẻ.
- HS, GV nhận xét.
- GV chốt nội dung từng tranh.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (10 – 12')

- GV tổ chức cho HS tập kể về kì nghỉ hè trong nhóm đôi. Lưu ý chọn những điều nổi bật, đáng nhớ nhất theo gợi ý sau.
- + Nghỉ hè em được đi đâu?
- + Em được tham gia những hoạt động nào?
- + Em nhớ nhất điều gì?
- + Cảm nghĩ của em khi trở lại trường sau kì nghỉ hè.
- GV hỗ trợ nhóm HS gặp khó khăn.
- Đại diện 2 – 3 nhóm lên bảng thực hành kể. GV sửa cách diễn đạt cho HS.
- GV nhận xét, tuyên dương, động viên HS.

4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (5 – 8')

- GV HDHS viết 2 - 3 câu về kì nghỉ hè: có thể viết một hoạt động em thích nhất, một nơi em từng đến, cảm xúc, suy nghĩ của em trong kì nghỉ hè, ...
- GV YCHS hoàn thiện bài tập trong VBTTV, tr.4,5.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TIẾNG VIỆT

BÀI 2: NGÀY HÔM QUA ĐÂU RỒI.

ĐỌC: NGÀY HÔM QUA ĐÂU RỒI. (Tiết 5 + 6)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS đọc đúng các tiếng trong bài, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ trong bài.
- HS trả lời được các câu hỏi của bài.
- Hiểu nội dung bài: cần phải biết quý trọng thời gian, yêu lao động; nếu để nó trôi qua sẽ không lấy lại được.
- Giúp HS hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ người, chỉ vật; kĩ năng đặt câu.
- HS biết yêu quý thời gian, yêu quý lao động.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Tiết 1

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Nhỏ cà rốt”.
- GV phổ biến luật chơi, cách chơi.
- GV tổng kết trò chơi.
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Hoạt động Khám phá (25 – 30')

a. Đọc văn bản.

- GV đọc mẫu: giọng đọc lưu luyến, tình cảm.
- GV HDHS luyện đọc từng dòng thơ và luyện đọc từ khó trong bài.
- GV HDHS luyện đọc từ khó: *lich cũ, nụ hồng, tỏa, hạt lúa, chín vàng, gặt hái, vẫn còn, ...*

b. HS luyện đọc đoạn và giải nghĩa từ khó.

- GV HDHS chia đoạn: 4 khổ thơ; mỗi lần xuống dòng là một khổ thơ.
- HS đọc nối tiếp từng khổ thơ lượt 1. GV quan sát, hỗ trợ, sửa lỗi phát âm cho HS nếu có.
- HS, GV nhận xét.
- GV HDHS cách ngắt nhịp thơ.
- HS đọc nối tiếp từng khổ thơ lượt 2.

c. Luyện đọc đoạn theo nhóm bốn.

- GV YCHS đọc nối tiếp đoạn theo nhóm bốn.
- 2 – 3 nhóm thi đọc trước lớp.
- GV nhận xét, tuyên dương, bình chọn nhóm đọc tốt.

d. Đọc toàn bài.

- GV YC HS tự luyện đọc toàn bộ bài.
- GV giúp đỡ HS gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.
- HS thi đọc bài thơ giữa các nhóm.
- 1, 2 HS đọc lại toàn bài thơ. Các HS khác theo dõi, nhận xét.

Tiết 2

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- GV cùng HS vận động theo nhạc bài hát “Gumme bear”.
- GV dẫn sang tiết 2.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (25 – 30')

a. Trả lời câu hỏi.

- HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.14.
- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1 trong VBTTV/tr.5.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.

Câu 1: *Bạn nhỏ hỏi bố ngày hôm qua đâu rồi.*

Câu 2: *Ngày hôm qua ở lại trong hạt lúa mẹ trồng; trên cành hoa trong vườn; nụ hồng lớn thêm mãi, đợi đến ngày tỏa hương, trong vở hồng của em.*

Câu 3: *Bố dặn bạn nhỏ phải học hành chăm chỉ để “ngày qua vẫn còn”.*

- GV HDHS học thuộc lòng 2 khổ thơ bất kỳ.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

b. Luyện đọc lại.

- 2 – 3 HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc tình cảm, lưu luyện thể hiện sự tiếc nuối.
- GV nhận xét, khen ngợi.

c. Luyện tập theo văn bản đọc.

- HS đọc lần lượt 2 yêu cầu sgk/ tr.14.
- HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 2 trong VBTTV/tr.5.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.
- Yêu cầu 2: GV HDHS đặt câu với từ vừa tìm được.
- GV sửa cho HS cách diễn đạt.
- HS viết câu vào bài 2, VBTTV/tr.6.
- GV nhận xét chung, tuyên dương HS.

3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (3 – 5’).

- HS nêu cảm nghĩ về bài đọc.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TOÁN

TIA SỐ. SỐ LIỀN TRƯỚC, SỐ LIỀN SAU (Tiết 4)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nhận biết được tia số và viết được số thích hợp trên tia số.
- Nhận biết được số liền trước, số liền sau của một số.
- Qua hoạt động quan sát, nhận biết hình ảnh tia số, dựa vào tia số để so sánh và xếp thứ tự các số, nhận biết số liền trước, số liền sau của một số; liên hệ giải quyết một số ví dụ trong thực tế, HS bước đầu hình thành năng lực giải quyết vấn đề toán học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

GV: File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (4 - 5’)

Trò chơi “Gà con qua cầu”

- Các câu hỏi dạng trắc nghiệm, HS trả lời các câu hỏi, mỗi câu trả lời đúng sẽ giúp một chú gà con qua cầu với gà mẹ.

2. Hoạt động hình thành kiến thức mới (8 - 10’)

- GV cho HS quan sát tranh SGK/ tr.10
- GV nêu tình huống: Trên cây có các quả táo ở các vị trí khác nhau, mỗi quả táo ghi một trong các số 7, 0, 1, 6, 3, 2, 10, 4, 5, 8, 9. Làm thế nào để sắp xếp các số đó theo thứ tự từ bé đến lớn.
- HS nêu cách sắp xếp
- GV giới thiệu Rô-bốt đã sắp xếp được các số theo thứ tự từ bé đến lớn như hình
- HS trả lời các câu hỏi:
 - + Số 1 lớn hơn số nào?
 - + Những số nào bé hơn 5, những số nào lớn hơn 5?

+ Những số nào vừa lớn hơn 3 vừa bé hơn 6?

- HS khác trả lời và nhận xét.

- GV giới thiệu tia số, những số đứng trước và đứng sau của 1 số gọi là số liền trước và số liền sau.

- GV cho HS tự nêu được số liền trước, số liền sau của một số nào đó trên tia số.

- GV nhận xét, tuyên dương.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (24 – 25')

GV hướng dẫn học sinh làm bài tập 1, 2, 3 trang 11 SGK và các bài tập trong vở Thực hành toán kết hợp chấm chữa bài

Bài 1: Số?

- HS đọc yêu cầu bài toán.

- GV hướng dẫn mẫu: Để tìm số liền sau, ta cộng thêm 1 vào số đó.

- Cho HS làm cá nhân.

- HS trả lời. GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 2:

- HS đọc yêu cầu bài toán.

- GV cho HS thảo luận nhóm đôi để tìm cách làm bài.

- GV lưu ý HS tính kết quả phép tính rồi mới nối với số trên tia số.

- GV nêu số, phép tính và HS đánh dấu vào số trên tia số tương.

- GV đánh giá, nhận xét bài HS.

Bài 3: Đ, S?

- HS đọc yêu cầu bài toán.

- HS làm cá nhân vào vở thực hành toán.

- HS nêu đáp án. GV chiếu đáp án.

- HS trả lời các câu hỏi:

+ Muốn tìm số liền trước ta làm thế nào?

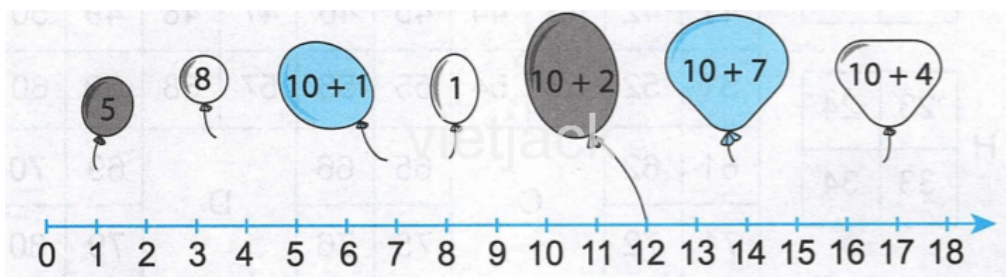
+ Muốn tìm số liền sau của một số ta làm thế nào?

- GV củng cố: *cách tìm số liền trước, số liền sau.*

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')

- HS thi nói nhanh theo mẫu.



- GV nhận xét tiết học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TIẾNG VIỆT

BÀI 2: NGÀY HÔM QUA ĐÂU RỒI.

NGHE – VIẾT: NGÀY HÔM QUA ĐÂU RỒI (Tiết 7)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.
- HS làm đúng các bài tập chính tả.
- HS biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (4 – 5')

- GV cùng HS vận động theo nhạc bài hát “Baby sack”.
- GV giới thiệu tiết học.

2. Hoạt động Khám phá (8 – 10')

- GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.
- HS đọc lại đoạn chính tả.
- + Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?
- + Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?
- GV HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (14 – 15')

a. Nghe – viết:

- GV đọc tên bài, đọc từng cụm từ 2 – 3 lần cho HS viết vào vở.
- GV đọc cho HS soát lỗi chính tả.
- HS nghe và soát lỗi:
 - + Lần 1: HS nghe và soát lỗi, dùng bút mực bổ sung các dấu thanh, dấu câu (nếu có).
 - + Lần 2: HS đổi vở soát lỗi cho nhau, dùng bút chì gạch chân chữ viết sai (nếu có).
- GV nhận xét bài viết của HS.

b. Làm bài tập chính tả.

- HS đọc YC bài 2, 3.
- GV HDHS hoàn thiện vào VBT TV/ tr.6.
- GV chấm bài, chữa bài, nhận xét.

3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (4-5')

- HS tìm những từ chỉ người, chỉ sự vật trong lớp học
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TOÁN

LUYỆN TẬP (Tiết 5)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố kiến thức về tia số, số liền trước, số liền sau đã học ở tiết trước.
- Tính toán, xác định chính xác để tìm số liền trước, số liền sau.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (4 - 5')

GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Truyền điện” với các câu hỏi về số liền trước, số liền sau.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (24 – 25')

GV hướng dẫn học sinh làm bài tập 1, 2, 3 trang 11 SGK và các bài tập trong vở Thực hành toán kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1:

- HS đọc yêu cầu bài toán.
- + HS quan sát trên tia số, HS biết so sánh.
- HS cả lớp trả lời miệng.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2:

- HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV hướng dẫn HS làm bài, GV cho HS trả lời miệng.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.
- GV chiếu hình ảnh đáp án trên màn hình.
- GV kết luận: *Cách lập số có hai chữ số từ các số cho trước.*
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 3: Số?

- HS đọc yêu cầu bài toán
- Hướng dẫn HS phân tích mẫu
- GV cho HS làm bài vào vở bài tập.
- Tổ chức cho HS báo cáo kết quả và nhận xét.
- GV chốt, chiếu đáp án.
- GV củng cố: *cách tìm số liền trước, số liền sau.*

- GV nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 4: Số?

- HS đọc yêu cầu bài toán.
- HS quan sát bảng. GV hướng dẫn mẫu.
- HS làm bài cá nhân và nêu miệng đáp án.
- GV củng cố: *cách tìm số liền trước, số liền sau.*
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

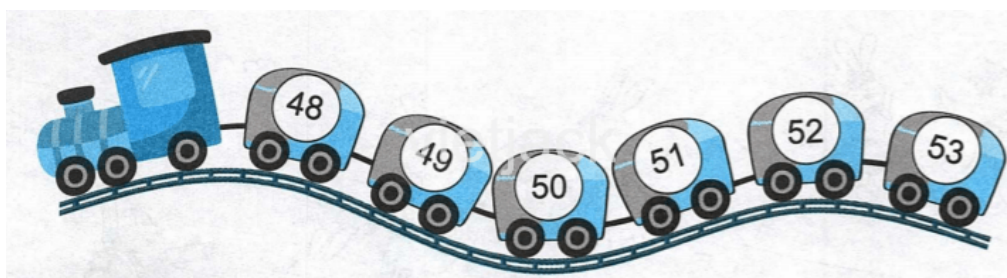
Bài 5:

- HS đọc yêu cầu bài toán.
- HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi: Trong đề bài, Thỏ Trắng được nhắc đến ở vị trí thứ mấy? Thỏ Trắng đứng sau con vật nào?
- HS trả lời cá nhân.
- GV tổng kết và nhận xét.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 - 5')

- HS thi trả lời nhanh

Số?



a) Toa liền sau toa 48 là toa ...

Toa liền trước toa 53 là toa ...

b) Toa liền trước toa 50 là toa ...

Toa liền sau toa 50 là toa ...

c) Ở giữa toa 48 và toa 50 là toa ...

- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

ĐỌC SÁCH

TRUYỆN KỂ: LÀM VIỆC NHÀ DỄ THÔI MÀ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS đam mê, hứng thú đọc sách.

- HS yêu thích việc đọc sách qua những câu chuyện hay, ý nghĩa.
- Bước đầu giúp HS hình thành nhân cách qua những bài học rút ra từ câu truyện.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Truyện : Làm việc nhà để thôi mà (bộ truyện lật mở cùng con nhà xuất bản Thanh niên).

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (4- 5')

- HS quan sát:
 - + *Quan sát tranh em thấy gì?*
 - + *Dựa vào hình ảnh minh họa trong tranh em hãy đoán xem hôm nay cô sẽ kể chuyện gì?*
- Giới thiệu truyện.

2. Hoạt động Khám phá (10 - 12')

- Kể chuyện kết hợp lật mở tranh minh họa
- Kết hợp trò chuyện:
 - + Trang 5: Những em bé xiu xiu thì sẽ làm được những việc gì?
- Tiếp tục kể đến hết trang 7.
- + Trang 8: Sau bữa ăn sáng bé đã làm gì để giúp mẹ?
- Tiếp tục kể cho đến hết

3. Hoạt động Luyện tập (12 - 13')

- + *Cô vừa kể câu chuyện gì?*
- + *Trong truyện có những nhân vật nào?*
- *Cậu bé trong truyện đã tự mình làm được những việc gì?*
- Đại diện học sinh trả lời
- Đến trò chuyện cùng học sinh.
- Tặng sticker cho những HS trình bày rõ ràng, đúng nội dung truyện kể.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')

- HS kể về những việc mình đã làm để giúp đỡ bố mẹ.
- Cả lớp nhắc lại tên truyện và hát theo bài “ Tuổi nhỏ làm việc nhỏ”
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TIẾNG VIỆT

BÀI 2: NGÀY HÔM QUA ĐAU RỒI.

LUYỆN TẬP: TỪ NGỮ CHỈ SỰ VẬT, HOẠT ĐỘNG. CÂU GIỚI THIỆU. (Tiết 8)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS tìm được từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động.
- HS đặt được câu giới thiệu theo mẫu.
- Phát triển vốn từ chỉ sự vật, chỉ hoạt động.
- Rèn kĩ năng sử dụng và phát triển vốn từ, có kỹ năng sử dụng từ ngữ hợp lý trong các hoàn cảnh giao tiếp.
- Rèn kĩ năng đặt câu giới thiệu.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- GV cùng HS hát và vận động theo nhạc bài hát: “*Chú thỏ con*”.

+ Chú thỏ con có những điểm gì nổi bật đáng yêu?

- 2 – 3 HS chia sẻ.
- HS, GV nhận xét.
- GV dẫn dắt vào tiết học.

2. Hoạt động Khám phá (8 – 10')

*** Tìm từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động.**

Bài 1: Xếp các từ ngữ vào nhóm thích hợp:

- HS đọc đề bài.
- GV YC HS thảo luận nhóm đôi kết hợp làm bài vào vở BT (Bài 6, trang 6).
- Đại diện 2 – 3 nhóm HS lên chữa bài trên bảng theo trò chơi truyền điện.
- GV YCHS chọn từ ngữ cho sẵn vào nhóm thích hợp.
- HS nhận xét, GV chốt kết quả đúng.

+ **Từ ngữ chỉ đồ vật (đồ dùng):** quần áo, mũ, cặp sách, khăn mặt.

+ **Từ ngữ chỉ hoạt động:** đánh răng, chải đầu, đi học, ăn sáng.

- GV nhận xét, khen ngợi HS hoàn thành tốt.
- GV chốt khái niệm về từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (10 – 15')

*** Viết câu giới thiệu.**

Bài 2: Kết hợp các từ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo câu giới thiệu.

- HS đọc yêu cầu bài tập.
- GV tổ chức cho HS ghép các từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo thành câu giới thiệu.
- HS làm bài tập 2 cá nhân vào vở BT (Bài 7, trang 7).
- HS lên chữa bài trên bảng.
- GV, cả lớp chốt kết quả đúng.
- + Bạn Hà là HS lớp 2A.
- + Bố em là bác sĩ.
- + Trường em là Trường Tiểu học Lê Quý Đôn.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

Bài 3: Đặt một câu giới thiệu theo mẫu của bài 2.

- HS đọc YC bài tập.
- GV HDHS đặt câu theo mẫu ở bài 2.
- HS làm bài vào VBT.
- HS đổi chéo vở kiểm tra bài lẫn nhau.
- GV chữa bài, nhận xét, tuyên dương HS.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- GV YCHS tìm thêm các từ chỉ đồ dùng, từ ngữ chỉ hoạt động trong lớp học.
- GV YCHS về nhà viết 2 - 3 câu tự giới thiệu bản thân.
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TIẾNG VIỆT

BÀI 2: NGÀY HÔM QUA ĐAU RỒI.

LUYỆN TẬP: VIẾT ĐOẠN VĂN GIỚI THIỆU BẢN THÂN. (Tiết 9)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS viết được 2 - 3 câu tự giới thiệu về bản thân.
- Phát triển kỹ năng đặt câu giới thiệu bản thân.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động: (3 – 5')

- GV cùng HS hát và vận động theo nhạc bài hát: “Tập thể dục buổi sáng”.
- GV yêu cầu HS nêu tác dụng của việc tập thể dục buổi sáng?
- GV nhận xét, giới thiệu bài.

2. Hoạt động Khám phá (9 – 10')

*** Nói về hoạt động trong tranh.**

Bài 1:

- HS đọc YC bài.
- GV YC HS quan sát tranh, thảo luận nhóm đôi và trả lời câu hỏi:
 - + Bình và Khang gặp nhau ở đâu?
 - + Khang đã giới thiệu những gì về mình?
- GV HDHS nói và đáp khi giới thiệu về bản thân.
- GV hỗ trợ nhóm HS gặp khó khăn.
- Đại diện 2 – 3 nhóm HS lên thực hiện.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành: (13 – 14')

*** Luyện viết đoạn văn.**

Bài 2:

- HS đọc YC bài.
- GV HDHS cách viết và trình bày đoạn văn giới thiệu về bản thân.
- GV YCHS thực hành viết vào VBT tr.7 theo gợi ý sau:
 - + Tên em là gì?
 - + Năm nay em bao nhiêu tuổi?
 - + Em sống ở đâu?
 - + Sở thích của em là gì?
 - + Ước mơ của em là gì?
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- 2 - 3 HS đọc bài làm của mình.
- GV nhận xét, chữa cách diễn đạt cho HS.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (5-6')

- HS thuyết trình giới thiệu về bản thân mình.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

Thứ Sáu, ngày 30 tháng 8 năm 2024

TIẾNG VIỆT CC

ÔN TẬP

TỪ NGỮ CHỈ SỰ VẬT, HOẠT ĐỘNG. CÂU GIỚI THIỆU

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Tìm được từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động.
- Đặt được câu giới thiệu theo mẫu.
- Phát triển vốn từ chỉ sự vật, chỉ hoạt động.
- Rèn kĩ năng đặt câu giới thiệu.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

GV: File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động: (3-5')

- HS chơi trò chơi “ Tớ là ai”

GV nêu cách nhận biết từ chỉ sự vật, từ chỉ hoạt động để HS nhận biết và đoán.

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Hoạt động Khám phá, luyện tập (8 – 9')

Bài 1: Xếp các từ ngữ về nhóm từ thích hợp

Bông hoa, cái ghế, đi chơi, đạp xe, cái đèn, hát ca, viết bài, học tập, cái bảng, cánh cửa,...

Nhóm 1: Từ chỉ sự vật.....

Nhóm 2: Từ chỉ hoạt động.....

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành: (13 - 14')

Bài 2: Dựa vào các từ ngữ đã tìm được ở bài 1 em hãy

- Đặt 1 câu trong đó sử dụng từ ngữ chỉ sự vật
- Đặt một câu trong đó sử dụng từ ngữ chỉ sự vật
- Đặt một câu giới thiệu về đồ vật, hoạt động.

Bài 3: Ghép từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo câu. Chép lại các câu đó. A
B

Xuân về, muôn hoa

đang gặt lúa.

Các bác nông dân

những ngày hè thật vắng

Trường, lớp

đua nhau khoe hương,

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (6 – 7')

- Hãy nói 3 – 4 câu giới thiệu về người bạn của em.
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TIẾNG VIỆT CC

LUYỆN TẬP: VIẾT ĐOẠN VĂN NGẮN TỪ 4 – 5 KỂ VỀ NHỮNG NGÀY HÈ CỦA EM.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS biết kể về những hoạt động trong ngày hè của mình.
- HS viết được 4 – 5 câu kể về những ngày hè của em
- Phát triển kỹ năng đặt câu và viết đoạn văn.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động khởi động (3 - 5')

- GV cùng HS vận động theo nhạc bài hát “Chicken dane”.
- GV giới thiệu tiết học.

2. Hoạt động Khám phá (9 – 10')

- * Hướng dẫn HS kể về những ngày hè của em.

- GV HDHS thảo luận nhóm bốn tập kể về những ngày hè của em theo gợi ý sau:
- + Những ngày hè em đi đâu?
- + Những hoạt động trong ngày hè em tham gia?
- + Em tham gia các hoạt động, trò chơi cùng với ai?
- + Em cảm thấy những ngày hè có vui không? Vì sao?
- + Em có dự định gì cho mùa hè năm tới?

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Đại diện 2 – 3 nhóm HS lên bảng thực hành kể trước lớp.
- GV nhận xét, chữa cách diễn đạt cho HS. (nếu có).

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (14 – 15')

*** Luyện viết đoạn văn.**

- GV HDHS cách viết và trình bày đoạn văn kể về người bạn ngồi cùng bàn với em.
- GV YCHS thực hành viết vào vở ô li Tiếng Việt.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- 3 – 4 HS đọc bài làm của mình.
- GV nhận xét, chữa cách diễn đạt cho HS.
- GV ghi nhận, khen ngợi những đoạn văn rõ ràng về nội dung, sử dụng từ ngữ hay, viết câu chuẩn trình bày đẹp.
- HS tiếp tục chỉnh sửa đoạn văn theo góp ý của GV và các bạn.

(GV trình chiếu bài làm của HS để lớp quan sát tốt.)

4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (4-5')

- HS nêu cảm nhận về 1 hoạt động mà em thích nhất trong mùa hè vừa qua
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TIẾNG VIỆT

BÀI 2: NGÀY HÈM QUA ĐAU RỒI. ĐỌC MỞ RỘNG (Tiết 10)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một bài thơ, câu chuyện yêu thích theo chủ đề.
- HS biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài thơ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động: (3 – 5')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi "Ông về tổ".
- GV phổ biến luật chơi, cách chơi.
- GV dẫn dắt vào tiết học.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành: (23 – 25')

a. Đọc mở rộng:

- HS đọc YC bài 1, 2.
- GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm 4 tìm tên bài thơ, câu chuyện, bài báo.
- GV tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện.
- Đại diện 2 – 3 nhóm lên bảng chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện.
- GV tổ chức thi đọc một số câu thơ, câu văn hay.
- GV nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- HS nêu những việc mình đã làm ngày hôm qua.

- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TOÁN TƯ DUY

TÌM QUY LUẬT CỦA DÃY SỐ (Tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Học sinh biết tìm số còn thiếu trong các dãy số có quy luật.

- Thông qua việc giải toán, HS có cơ hội được phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

- Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

* GV: File bài giảng, các thẻ số, phiếu bài tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3-5')

- Chơi trò chơi: Chơi trò chơi “Đếm số”. Cụ thể: GV đọc 1 số và đọc các yêu cầu như $+ 1$, $+ 2$, ... và gọi HS đọc số tiếp theo.

2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới (10 – 12')

* *Tìm số còn thiếu trong dãy số:*

- GV: Cho hai số còn thiếu trong các dãy số sau:

a) 2, 4, 6, 8,,

b) 1, 3, 5, 7,,

- GV gọi HS đọc yêu cầu đề bài.
- GV hướng dẫn HS quan sát dãy số và tìm ra điểm đặc biệt, từ đó tìm ra quy luật của dãy số.
- HS thảo luận nhóm đôi để tìm ra kết quả.
- GV gọi 1, 2 nhóm nêu kết quả.
- Các nhóm khác nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (12- 13')

Hướng dẫn học sinh làm bài tập, kết hợp chấm chữa bài

Bài 1: Điền số thích hợp vào chỗ trống:

a) 10, 20, 30, 40, 50, 60,,

b) 90, 80, 70, 60, 50,,

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- HS làm bài cá nhân vào Phiếu BT.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV gọi HS chia sẻ kết quả .
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

Bài 2: Điền số thích hợp vào chỗ trống:

a) 3, 6, 9, 12,,

b) 4, 8, 12, 16,,

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- HS thảo luận nhóm đôi để tìm ra quy luật của dãy số.
- HS làm bài vào vở ô li.
- GV quan sát, hỗ trợ các nhóm gặp khó khăn.
- GV gọi HS chia sẻ kết quả .
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

Bài 3: Tìm 2 số còn thiếu trong dãy số sau:

a) 1, 2, 4, 7,,

b) 2, 4, 8, 16,,

- GV cho HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm 4 để tìm ra quy luật của dãy số.
- GV hướng dẫn HS tìm quy luật của dãy số.
- HS trình bày bài vào vở ô li.
- GV quan sát, chấm chữa bài và giúp đỡ những HS gặp khó khăn.
- HS chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét và khen ngợi học sinh.

Bài 4: Tìm số còn thiếu trong dãy số sau: (Dành cho các HS đã làm xong 3 bài trên)

1, 3, 7, 13, 21, 31,

- GV cho HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm 4 để tìm ra quy luật của dãy số.
- GV hướng dẫn HS tìm quy luật của dãy số.
- HS trình bày bài vào vở ô li.
- GV quan sát, chấm chữa bài và giúp đỡ những HS gặp khó khăn.
- HS chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét và khen ngợi học sinh.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4-5’)

- Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?
- Để có thể làm tốt các bài tập trên em nhắn bạn điều gì?
- Xem lại các bài đã làm.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (*Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có*)

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

LỜI KHEN TẶNG BẠN (Tiết 3)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS thực hiện đánh giá và duy trì nền nếp học tập.
- HS thực hiện giao tiếp phù hợp và xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với bạn bè.
- HS nhớ được các hoạt động học tập, vui chơi đã tham gia trong tuần và chia sẻ với bạn bè.
- Kể với bạn các nội quy đã thực hiện tốt trong tuần.
- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV tổ chức cho HS múa hát bài: “Lớp chúng mình”
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 – 25')

- GV tổ chức cho các tổ trưởng lần lượt báo cáo về tình hình hoạt động của lớp trong tuần học vừa qua.
- Các tổ trưởng nhận xét chung cả tổ và các thành viên trong tổ mình.

GV nhận xét và đánh giá và duy trì nề nếp học tập, thực hiện giao tiếp phù hợp và xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với bạn bè.

- GV tổ chức cho HS thảo luận theo cặp đôi (hai bạn ngồi cạnh nhau): *Nhớ lại các hoạt động học tập, vui chơi em đã tham gia trong tuần và kể lại với bạn một việc làm tốt của em liên quan đến thực hiện nội quy lớp học.*

- GV mời đại diện 2-3 cặp chia sẻ trước lớp về những nội quy mà bạn ngồi cạnh đã thực hiện trong tuần.

- GV mời một số HS nhận xét và thể hiện những hành động để khen ngợi bạn.

- GV nhận xét, tuyên dương HS.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (5 – 7')

- GV nhận xét việc thực hiện nội quy của lớp trong tuần và nhấn mạnh việc cùng nhau đoàn kết để thực hiện tốt hơn trong các tuần tiếp theo.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (Phụ lục điều chỉnh bài dạy riêng nếu có)



BÀI HỌC STEM

Bài 1: TIA SỐ CỦA EM (Thời lượng: 2 tiết)

(Tiết 1)

Gợi ý thời điểm tổ chức: Khi học nội dung: Tia số

Bài 2: Tia số. Số liền trước, số liền sau – Bộ sách KNTT

Bài: Tia số. Số liền trước, số liền sau – Bộ sách CTST

Bài: Tia số. Số liền trước, số liền sau – Bộ sách CD

Mô tả bài học:

Nhận biết được tia số, đồng thời kết hợp với các kỹ năng mỹ thuật để tạo tia số. Vận dụng tia số để xác định số liền trước, số liền sau, so sánh các số, thực hiện cộng, trừ trong phạm vi 20.

I. Nội dung chủ đạo và tích hợp trong bài học

Môn học		Yêu cầu cần đạt
Môn học chủ đạo	Toán	<ul style="list-style-type: none"> – Nhận biết được tia số và viết được số thích hợp trên tia số. – Nhận biết được số liền trước, số liền sau của một số.
Môn học tích hợp	Mỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> – Thực hành sáng tạo sản phẩm đồ dùng học tập. – Thực hiện được các bước trong thực hành tạo ra sản phẩm. – Biết chia sẻ ý định sử dụng sản phẩm và bảo quản đồ dùng học tập.
<ul style="list-style-type: none"> – Thông qua các hoạt động quan sát, nhận biết hình ảnh tia số, dựa vào tia số để so sánh và xếp thứ tự các số, nhận biết số liền trước, số liền sau của một số,... HS bước đầu hình thành năng lực giải quyết vấn đề toán học. – Thông qua hoạt động nhóm để tạo ra sản phẩm, HS có cơ hội phát triển năng lực giao tiếp toán học và năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán, đồng thời bồi dưỡng phẩm chất trách nhiệm, trung thực. 		

II. Đồ dùng dạy học

1. Chuẩn bị của giáo viên (cho 1 nhóm)

STT	Thiết bị/dụng cụ	Số lượng	Hình ảnh minh họa
1	Các thẻ số từ 0 đến 15	16 thẻ	
2	Bảng phụ có vẽ hình ảnh tia chưa viết số	1 cái	

2. Chuẩn bị của học sinh (cho 1 nhóm)

STT	Thiết bị/dụng cụ	Số lượng	Hình ảnh minh họa
1	Giấy bìa cứng /giấy thủ công/giấy vở ô li	1 cái	
2	Kéo/ thước kẻ	1 cái	
3	Bút viết/ bút sáp	1 hộp	
4	Dây, ghim, kẹp		

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu

1. Ổn định tổ chức

2. Các hoạt động dạy học chủ yếu

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
Hoạt động 1: Khởi động: Trò chơi: Tìm số lớn nhất	
<ul style="list-style-type: none"> – GV nêu cách chơi: Trong 5 giây, HS nào tìm ra số lớn nhất trong các số bất kì, HS đó sẽ được điểm. – GV mời HS tham gia trò chơi. <p>Lần 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> – GV chiếu các số (hiện trên màn hình). – GV mời HS trả lời. <p>Lần 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> – GV chiếu các số (hiện trên màn hình). – GV mời HS trả lời. 	<ul style="list-style-type: none"> – HS theo dõi – HS trả lời (số 86). – HS trả lời (số 95).

<p>Lần 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> – GV chiếu các số (hiện trên màn hình). – GV mời HS trả lời. – GV khen những HS có câu trả lời đúng và nhanh nhất trong ba lượt chơi. <p>GV: Chúng ta cũng nhau tiếp tục chơi trò chơi: Gắn thẻ số</p> <ul style="list-style-type: none"> – GV chia lớp thành các nhóm mỗi nhóm từ 4 – 6 học sinh. – GV phát dụng cụ cho các nhóm: <ul style="list-style-type: none"> + Mỗi nhóm có các thẻ số từ 0 đến 15. + Bảng phụ vẽ hình ảnh tia số còn trống. + Các thẻ số không theo thứ tự được đặt trên các bàn tại mỗi nhóm học tập. – GV nêu luật chơi: Thành viên trong nhóm lần lượt lên gắn thẻ và dán vào chỗ trống trên tia số, yêu cầu dán ở vạch đầu tiên phải là số 0. – Trong thời gian 1 phút, nhóm nào gắn được nhiều số, lần lượt theo thứ tự từ 0 đến 15 là nhóm chiến thắng. – GV mời HS chơi trò chơi. – Hết giờ, GV mời đại diện nhóm mang sản phẩm của nhóm mình lên bảng. – GV chiếu hình ảnh tia số và nêu vấn đề: Đây chính là tia số. Tia số có đặc điểm gì và tia số có 	<ul style="list-style-type: none"> – HS trả lời (số 69). – HS theo dõi – HS theo dõi. – HS theo dõi. – HS chơi trò chơi. <p>Đại diện nhóm mang sản phẩm của nhóm mình lên bảng và nêu kết quả thực hiện (gắn được bao nhiêu thẻ và theo thứ tự lần lượt từ 0 – 15).</p> <ul style="list-style-type: none"> – HS theo dõi.
---	---

<p>thể sử dụng làm công cụ hỗ trợ học toán hay không? Chúng ta chuẩn bị vào bài học hôm nay.</p>	
<p>Hoạt động 2: Tia số</p> <p>Cách tiến hành</p>	
<p>– GV mời HS quan sát tia số và thảo luận nhóm với nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Mô tả những điều em thấy trên tia số. + Vị trí của số 0 trên tia số. + Các số dưới mỗi vạch của tia số như thế nào? <p>– GV mời đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận nhóm.</p> <p>– GV mời HS nhận xét kết quả trình bày của nhóm bạn.</p> <p>– GV nhận xét.</p> <p>– GV phát phiếu học tập số 1.</p> <p>– GV yêu cầu học sinh hoàn thành phiếu học tập số 1.</p> <p>– GV mời HS lên chia sẻ kết quả phiếu học tập số 1.</p>	<p>– HS thảo luận nhóm.</p> <p>HS trình bày kết quả thảo luận nhóm.</p> <p>– Trên tia số có các vạch cách đều nhau, mỗi vạch tương ứng với một số.</p> <p>– Số 0 ở vị trí đầu tiên của tia số.</p> <p>– Các số được viết dưới mỗi vạch theo thứ tự tăng dần, bắt đầu từ số 0.</p> <p>– HS nhận xét, góp ý (đã trình bày được đặc điểm của tia số).</p> <p>– HS hoàn thành phiếu học tập số 1.</p> <p>(HS chia sẻ: Tia số là đoạn thẳng được đặt nằm ngang) đầu bên phải có ghi mũi tên. Trên tia số có các vạch chia đều nhau.</p>

Hoạt động 3: Số liền trước, số liền sau	
<p>– GV yêu cầu HS: Em hãy cho biết:</p> <p>+ Với ba số 3,4,5 trên tia số, số nào ở bên trái số 4?</p> <p>GV kết luận: Số 3 là số liền trước của số 4.</p> <p>+ Với ba số 3,4,5 trên tia số, số nào ở bên phải số 4?</p> <p>GV kết luận: Số 5 là số liền sau của số 4.</p> <p>– GV hỏi HS: Em hãy cho biết số liền trước của số 7 là số mấy?</p> <p>– Em hãy cho biết số liền trước của số 10 là số nào? Số liền sau của số 10 là số nào?</p> <p>– GV nhận xét, đánh giá các câu trả lời của HS.</p> <p>– GV phát phiếu học tập số 2 cho HS.</p> <p>– GV yêu cầu HS hoàn thành phiếu học tập số 2.</p> <p>– GV mời HS chia sẻ kết quả phiếu học tập.</p>	<p>– HS trả lời:</p> <p>+ Số 3 ở bên trái số 4.</p> <p>+ Số 5 ở bên phải số 4.</p> <p>– HS trả lời: Số liền trước của số 7 là số 6, số liền sau của số 7 là số 8.</p> <p>– HS trả lời: Số liền trước của số 10 là số 9, số liền sau của số 10 là số 11.</p> <p>– HS hoàn thành phiếu học tập số 2.</p> <p>– HS chia sẻ phiếu học tập</p> <p>– Số liền trước của số 5 là số 4.</p> <p>– Số liền sau của số 5 là số 6.</p> <p>– Viết số liền trước của số 3 là số 2.</p> <p>– Viết số liền sau của số 8 là số 9.</p> <p>– 10 là số liền trước của số 11.</p>

<p>– GV mời HS khác nhận xét kết quả phiếu học tập số 2 của bạn.</p> <p>– GV đặt vấn đề: Tia số có thể dùng để xác định số liền trước, số liền sau của một số hoặc so sánh hai số, thực hiện cộng, trừ trong phạm vi 20.</p> <p>– Vậy cần có 1 tia số để sử dụng trong học tập, chúng ta hãy thảo luận và cùng nhau làm tia số các em nhé!</p>	<p>– 15 là số liền sau của số 14.</p> <p>– Sắp xếp số theo thứ tự từ bé đến lớn: 3, 5, 9, 13, 14.</p> <p>– HS nhận xét kết quả phiếu học tập số 2 của bạn (các câu trả lời đúng, sai).</p>
<p>Hoạt động 4: Đề xuất ý tưởng và cách làm tia số</p>	
<p><i>a. Thảo luận và chia sẻ ý tưởng làm tia số.</i></p> <p>– GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh trên màn chiếu (GV chiếu hình ảnh) và cho biết cách để làm tia số?</p> <p>– Em sử dụng vật liệu gì để làm tia số?</p> <p>– GV mời HS trả lời.</p> <p>Em làm tia số có bao nhiêu số?</p> <p>– GV mời HS trả lời.</p> <p>– GV phát phiếu học tập số 3.</p> <p>– GV yêu cầu HS hoàn thành phiếu học tập số 3.</p>	<p>– HS trả lời: (Có thể chọn một trong các vật liệu: giấy, bìa, que gỗ/ tre, dây).</p> <p>– HS trả lời (có thể 1 số hoặc 20 số).</p> <p>– Đại diện nhóm lên chia sẻ phiếu học tập số 3 (em có thể vẽ hình dán để trang trí cho tia số).</p> <p>(Tuỳ theo năng lực, sở trường của từng bạn để</p>

<p>– GV yêu cầu các nhóm thảo luận về tiêu chí làm tia số.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tia số có các vạch cách đều nhau, mỗi vạch ứng với một số. + Các số dưới mỗi vạch được viết theo thứ tự tăng dần, bắt đầu từ số 0. + Đảm bảo tính thẩm mỹ. + Thảo luận ý tưởng làm tia số. + GV mời đại diện nhóm lên chia sẻ ý tưởng làm tia số trước lớp. <p>– GV mời các nhóm khác nhận xét hoặc nêu câu hỏi cho nhóm bạn để hoàn thiện ý tưởng.</p> <p><i>b. Lựa chọn ý tưởng và đề xuất cách làm tia số.</i></p> <p>– GV yêu cầu mỗi nhóm thảo luận để lựa chọn ý tưởng làm tia số, đề xuất các giải pháp theo ý tưởng.</p> <p>– GV mời đại diện các nhóm lên chia sẻ giải pháp làm tia số.</p> <p>– GV tổng kết hoạt động: Chúng ta có ý tưởng và đề ra giải pháp làm tia số, chúng ta sẽ chuẩn bị dụng cụ và vật liệu để giờ sau làm tia số các em nhé!</p>	<p>phân công nhiệm vụ phù hợp).</p> <p>– HS thảo luận nhóm.</p> <p>– Đại diện nhóm chia sẻ ý tưởng làm tia số. (Ví dụ: Ý tưởng làm tia số có khe trượt được để thực hiện cộng trừ trong phạm vi 20).</p> <p>– HS nhận xét, góp ý.</p> <p>Đại diện nhóm chia sẻ các giải pháp. (Ví dụ: Các giải pháp làm từng bộ phận của tia số: Phần mũi tên của tia số được vẽ hoặc làm bằng giấy; Các số trên tia số; Các vạch của tia số; Cách chia các vạch sao cho đều nhau.</p>
---	--


IV. NHIỆM VỤ TIẾP THEO

Các em hãy cùng nhau chuẩn bị các dụng cụ, vật liệu cho buổi học sau.

Giấy trắng hoặc giấy màu (dây, bìa), bút chì, tẩy, thước kẻ, kéo, thẻ số (nếu có).


V. PHIẾU HỌC TẬP

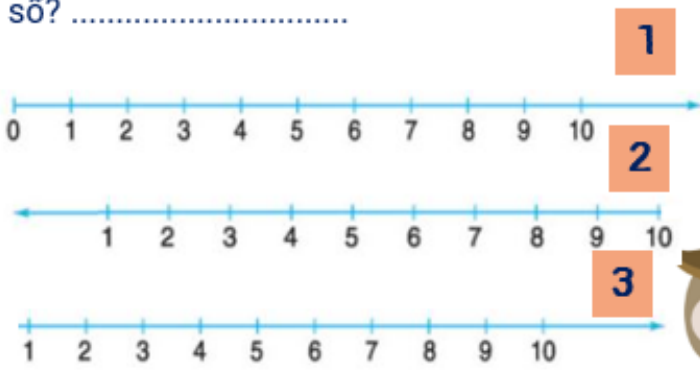
PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1




Tia số là gì?.....

Đâu là tia số?









PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2

Quan sát tia số trong sách (trang số 7) và cho biết:

Số liền trước của số 5 là:.....

10 là số liền trước của số

Số liền sau của số 5 là:.....

15 là số liền sau của số


Viết số liền trước của số 3:.....

Sắp xếp số theo thứ tự từ bé đến lớn: 5, 9, 3, 14, 13


Viết số liền sau của số 8:.....

.....





PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3




TIA SỐ CỦA EM

Nhóm.....


Lớp.....

Tên sản phẩm.....




Em dùng cái gì để trang trí cho tia số? (vẽ hình)


Phân công nhiệm vụ trong nhóm




Bạn.....



Bạn.....



Bạn.....



Bạn.....

Bài 1: TIA SỐ CỦA EM (Thời lượng: 2 tiết)
(Tiết 2)

Gợi ý thời điểm tổ chức: Khi học nội dung: Tia số

Bài 2: Tia số. Số liền trước, số liền sau – Bộ sách KNTT

Bài: Tia số. Số liền trước, số liền sau – Bộ sách CTST

Bài: Tia số. Số liền trước, số liền sau – Bộ sách CD

Mô tả bài học:

Nhận biết được tia số, đồng thời kết hợp với các kĩ năng mỹ thuật để tạo tia số. Vận dụng tia số để xác định số liền trước, số liền sau, so sánh các số, thực hiện cộng, trừ trong phạm vi 20.

I. Nội dung chủ đạo và tích hợp trong bài học

Môn học		Yêu cầu cần đạt
Môn học chủ đạo	Toán	<ul style="list-style-type: none"> Nhận biết được tia số và viết được số thích hợp trên tia số. Nhận biết được số liền trước, số liền sau của một số.
Môn học tích hợp	Mĩ thuật	<ul style="list-style-type: none"> Thực hành sáng tạo sản phẩm đồ dùng học tập. Thực hiện được các bước trong thực hành tạo ra sản phẩm. Biết chia sẻ ý định sử dụng sản phẩm và bảo quản đồ dùng học tập.
<ul style="list-style-type: none"> Thông qua các hoạt động quan sát, nhận biết hình ảnh tia số, dựa vào tia số để so sánh và xếp thứ tự các số, nhận biết số liền trước, số liền sau của một số,... HS bước đầu hình thành năng lực giải quyết vấn đề toán học. Thông qua hoạt động nhóm để tạo ra sản phẩm, HS có cơ hội phát triển năng lực giao tiếp toán học và năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán, đồng thời bồi dưỡng phẩm chất trách nhiệm, trung thực. 		

II. Đồ dùng dạy học

1. Chuẩn bị của giáo viên (cho 1 nhóm)

STT	Thiết bị/dụng cụ	Số lượng	Hình ảnh minh họa
1	Các thẻ số từ 0 đến 15	16 thẻ	
2	Bảng phụ có vẽ hình ảnh tia chưa viết số	1 cái	

2. Chuẩn bị của học sinh (cho 1 nhóm)

STT	Thiết bị/dụng cụ	Số lượng	Hình ảnh minh họa
1	Giấy bìa cứng /giấy thủ công/giấy vở ô li	1 cái	
2	Kéo/ thước kẻ	1 cái	
3	Bút viết/ bút sáp	1 hộp	
4	Dây, ghim, kẹp		

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu

1. Ổn định tổ chức

2. Các hoạt động dạy học chủ yếu

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
Hoạt động 1: Khởi động: Trò chơi: Tìm số lớn nhất	
<ul style="list-style-type: none"> – GV nêu cách chơi: Trong 5 giây, HS nào tìm ra số lớn nhất trong các số bất kì, HS đó sẽ được điểm. – GV mời HS tham gia trò chơi. <p>Lần 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> – GV chiếu các số (hiện trên màn hình). – GV mời HS trả lời. <p>Lần 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> – GV chiếu các số (hiện trên màn hình). – GV mời HS trả lời. 	<ul style="list-style-type: none"> – HS theo dõi – HS trả lời (số 86). – HS trả lời (số 95).

<p>Lần 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> – GV chiếu các số (hiện trên màn hình). – GV mời HS trả lời. – GV khen những HS có câu trả lời đúng và nhanh nhất trong ba lượt chơi. <p>GV: Chúng ta cũng nhau tiếp tục chơi trò chơi: Gắn thẻ số</p> <ul style="list-style-type: none"> – GV chia lớp thành các nhóm mỗi nhóm từ 4 – 6 học sinh. – GV phát dụng cụ cho các nhóm: <ul style="list-style-type: none"> + Mỗi nhóm có các thẻ số từ 0 đến 15. + Bảng phụ vẽ hình ảnh tia số còn trống. + Các thẻ số không theo thứ tự được đặt trên các bàn tại mỗi nhóm học tập. – GV nêu luật chơi: Thành viên trong nhóm lần lượt lên gắn thẻ và dán vào chỗ trống trên tia số, yêu cầu dán ở vạch đầu tiên phải là số 0. – Trong thời gian 1 phút, nhóm nào gắn được nhiều số, lần lượt theo thứ tự từ 0 đến 15 là nhóm chiến thắng. – GV mời HS chơi trò chơi. – Hết giờ, GV mời đại diện nhóm mang sản phẩm của nhóm mình lên bảng. – GV chiếu hình ảnh tia số và nêu vấn đề: Đây chính là tia số. Tia số có đặc điểm gì và tia số có 	<ul style="list-style-type: none"> – HS trả lời (số 69). – HS theo dõi – HS theo dõi. – HS theo dõi. – HS chơi trò chơi. <p>Đại diện nhóm mang sản phẩm của nhóm mình lên bảng và nêu kết quả thực hiện (gắn được bao nhiêu thẻ và theo thứ tự lần lượt từ 0 – 15).</p> <ul style="list-style-type: none"> – HS theo dõi.
---	---

<p>thể sử dụng làm công cụ hỗ trợ học toán hay không? Chúng ta chuẩn bị vào bài học hôm nay.</p>	
<p>Hoạt động 2: Tia số</p> <p>Cách tiến hành</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - GV mời HS quan sát tia số và thảo luận nhóm với nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> + Mô tả những điều em thấy trên tia số. + Vị trí của số 0 trên tia số. + Các số dưới mỗi vạch của tia số như thế nào? - GV mời đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận nhóm. - GV mời HS nhận xét kết quả trình bày của nhóm bạn. - GV nhận xét. - GV phát phiếu học tập số 1. - GV yêu cầu học sinh hoàn thành phiếu học tập số 1. - GV mời HS lên chia sẻ kết quả phiếu học tập số 1. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thảo luận nhóm. HS trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Trên tia số có các vạch cách đều nhau, mỗi vạch tương ứng với một số. - Số 0 ở vị trí đầu tiên của tia số. - Các số được viết dưới mỗi vạch theo thứ tự tăng dần, bắt đầu từ số 0. - HS nhận xét, góp ý (đã trình bày được đặc điểm của tia số). - HS hoàn thành phiếu học tập số 1. (HS chia sẻ: Tia số là đoạn thẳng được đặt nằm ngang) đầu bên phải có ghi mũi tên. Trên tia số có các vạch chia đều nhau.

Hoạt động 3: Số liền trước, số liền sau	
<p>– GV yêu cầu HS: Em hãy cho biết:</p> <p>+ Với ba số 3,4,5 trên tia số, số nào ở bên trái số 4?</p> <p>GV kết luận: Số 3 là số liền trước của số 4.</p> <p>+ Với ba số 3,4,5 trên tia số, số nào ở bên phải số 4?</p> <p>GV kết luận: Số 5 là số liền sau của số 4.</p> <p>– GV hỏi HS: Em hãy cho biết số liền trước của số 7 là số mấy?</p> <p>– Em hãy cho biết số liền trước của số 10 là số nào? Số liền sau của số 10 là số nào?</p> <p>– GV nhận xét, đánh giá các câu trả lời của HS.</p> <p>– GV phát phiếu học tập số 2 cho HS.</p> <p>– GV yêu cầu HS hoàn thành phiếu học tập số 2.</p> <p>– GV mời HS chia sẻ kết quả phiếu học tập.</p>	<p>– HS trả lời:</p> <p>+ Số 3 ở bên trái số 4.</p> <p>+ Số 5 ở bên phải số 4.</p> <p>– HS trả lời: Số liền trước của số 7 là số 6, số liền sau của số 7 là số 8.</p> <p>– HS trả lời: Số liền trước của số 10 là số 9, số liền sau của số 10 là số 11.</p> <p>– HS hoàn thành phiếu học tập số 2.</p> <p>– HS chia sẻ phiếu học tập</p> <p>– Số liền trước của số 5 là số 4.</p> <p>– Số liền sau của số 5 là số 6.</p> <p>– Viết số liền trước của số 3 là số 2.</p> <p>– Viết số liền sau của số 8 là số 9.</p> <p>– 10 là số liền trước của số 11.</p>

<p>– GV mời HS khác nhận xét kết quả phiếu học tập số 2 của bạn.</p> <p>– GV đặt vấn đề: Tia số có thể dùng để xác định số liền trước, số liền sau của một số hoặc so sánh hai số, thực hiện cộng, trừ trong phạm vi 20.</p> <p>– Vậy cần có 1 tia số để sử dụng trong học tập, chúng ta hãy thảo luận và cùng nhau làm tia số các em nhé!</p>	<p>– 15 là số liền sau của số 14.</p> <p>– Sắp xếp số theo thứ tự từ bé đến lớn: 3, 5, 9, 13, 14.</p> <p>– HS nhận xét kết quả phiếu học tập số 2 của bạn (các câu trả lời đúng, sai).</p>
<p>Hoạt động 4: Đề xuất ý tưởng và cách làm tia số</p>	
<p><i>a. Thảo luận và chia sẻ ý tưởng làm tia số.</i></p> <p>– GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh trên màn chiếu (GV chiếu hình ảnh) và cho biết cách để làm tia số?</p> <p>– Em sử dụng vật liệu gì để làm tia số?</p> <p>– GV mời HS trả lời.</p> <p>Em làm tia số có bao nhiêu số?</p> <p>– GV mời HS trả lời.</p> <p>– GV phát phiếu học tập số 3.</p> <p>– GV yêu cầu HS hoàn thành phiếu học tập số 3.</p>	<p>– HS trả lời: (Có thể chọn một trong các vật liệu: giấy, bìa, que gỗ/ tre, dây).</p> <p>– HS trả lời (có thể 1 số hoặc 20 số).</p> <p>– Đại diện nhóm lên chia sẻ phiếu học tập số 3 (em có thể vẽ hình dán để trang trí cho tia số).</p> <p>(Tuỳ theo năng lực, sở trường của từng bạn để</p>

<p>– GV yêu cầu các nhóm thảo luận về tiêu chí làm tia số.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tia số có các vạch cách đều nhau, mỗi vạch ứng với một số. + Các số dưới mỗi vạch được viết theo thứ tự tăng dần, bắt đầu từ số 0. + Đảm bảo tính thẩm mỹ. + Thảo luận ý tưởng làm tia số. + GV mời đại diện nhóm lên chia sẻ ý tưởng làm tia số trước lớp. <p>– GV mời các nhóm khác nhận xét hoặc nêu câu hỏi cho nhóm bạn để hoàn thiện ý tưởng.</p> <p><i>b. Lựa chọn ý tưởng và đề xuất cách làm tia số.</i></p> <p>– GV yêu cầu mỗi nhóm thảo luận để lựa chọn ý tưởng làm tia số, đề xuất các giải pháp theo ý tưởng.</p> <p>– GV mời đại diện các nhóm lên chia sẻ giải pháp làm tia số.</p> <p>– GV tổng kết hoạt động: Chúng ta có ý tưởng và đề ra giải pháp làm tia số, chúng ta sẽ chuẩn bị dụng cụ và vật liệu để giờ sau làm tia số các em nhé!</p>	<p>phân công nhiệm vụ phù hợp).</p> <p>– HS thảo luận nhóm.</p> <p>– Đại diện nhóm chia sẻ ý tưởng làm tia số. (Ví dụ: Ý tưởng làm tia số có khe trượt được để thực hiện cộng trừ trong phạm vi 20).</p> <p>– HS nhận xét, góp ý.</p> <p>Đại diện nhóm chia sẻ các giải pháp. (Ví dụ: Các giải pháp làm từng bộ phận của tia số: Phần mũi tên của tia số được vẽ hoặc làm bằng giấy; Các số trên tia số; Các vạch của tia số; Cách chia các vạch sao cho đều nhau.</p>
---	--

IV. NHIỆM VỤ TIẾP THEO

Các em hãy cùng nhau chuẩn bị các dụng cụ, vật liệu cho buổi học sau.


Giấy trắng hoặc giấy màu (dây, bìa), bút chì, tẩy, thước kẻ, kéo, thẻ số (nếu có).


V. PHIẾU HỌC TẬP

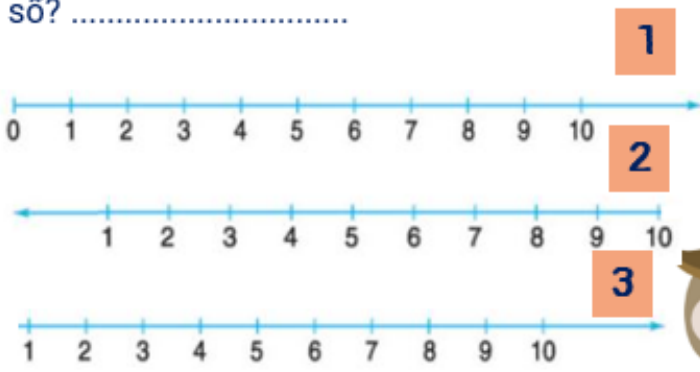
PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1


Tia số là gì?.....

Đâu là tia số?











PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2

Quan sát tia số trong sách (trang số 7) và cho biết:

Số liền trước của số 5 là:.....

10 là số liền trước của số

Số liền sau của số 5 là:.....

15 là số liền sau của số


Viết số liền trước của số 3:.....

Sắp xếp số theo thứ tự từ bé đến lớn: 5, 9, 3, 14, 13


Viết số liền sau của số 8:.....

.....





PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3




TIA SỐ CỦA EM

Nhóm.....


Lớp.....


Tên sản phẩm.....





Em dùng cái gì để trang trí cho tia số? (vẽ hình)

Phân công nhiệm vụ trong nhóm


 Bạn.....


 Bạn.....


 Bạn.....


 Bạn.....

VI. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: *(Phụ lục điều chỉnh bài dạy riêng nếu có).*

Ban Giám Hiệu

Ký duyệt tổ khối

Giáo viên

Lê Công Thắng

Lưu Thị Thùy

Đinh Thị Diệu Thuý